

TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu học phí năm học 2019-2020
đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp
công lập trên địa bàn tỉnh Long An**

I. Sự cần thiết ban hành văn bản

Việc thu học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh hiện nay được thực hiện theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 của HĐND tỉnh. Tuy nhiên, hiện nay văn bản này đã hết hiệu lực thi hành theo thời gian.

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 105 Luật Giáo dục 2005 quy định: “HĐND cấp tỉnh quy định mức thu học phí, lệ phí tuyển sinh đối với các cơ sở giáo dục công lập thuộc cấp tỉnh trên cơ sở đề nghị của UBND tỉnh cùng cấp”. Để có cơ sở pháp lý ban hành quy định mức thu học phí năm học 2019-2020 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Long An, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh có Nghị quyết thông qua mức thu học phí năm học 2019-2020 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Long An là cần thiết.

II. Cơ sở pháp lý ban hành văn bản

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2005;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ Nghị định số 145/2018/NĐ-CP ngày 16/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi thành Luật Giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLTBXH ngày 30/3/2016 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

III. Nội dung chính của văn bản

UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét, có Nghị quyết quy định mức thu học phí năm học 2019-2020 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp công lập với các nội dung sau:

- Về mức thu học phí giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập năm học 2019-2020 được điều chỉnh tăng theo chỉ số giá tiêu dùng tăng bình quân năm 2018 do Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo là 3,54% và làm tròn số.

- Đối với mức thu học phí đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục công lập chưa tự bảo đảm kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư được điều chỉnh tăng 8%-11% so với mức thu năm học 2018-2019 (số tăng tuyệt đối là 50.000 đồng/tháng/học sinh trên cơ sở đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội), tăng dần tỷ lệ so với quy định mức trần tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ theo lộ trình giảm dần sự hỗ trợ của Nhà nước và cũng đảm bảo mức tăng không cao để các trường có thể thu hút được học sinh, sinh viên.

- Mức thu học phí năm 2019-2020 cụ thể theo phụ lục đính kèm.

IV. Quá trình xây dựng dự thảo văn bản

Dự thảo văn bản đã được UBND tỉnh giao cho cơ quan chuyên môn (Sở Giáo dục và Đào tạo) soạn thảo, tổ chức lấy ý kiến của các sở, ngành, cơ quan liên quan và tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo; Sở Tư pháp đã có ý kiến thẩm định tại Công văn số 1351/STP-XDKTVB ngày 16/5/2019.

Với nội dung trên, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa IX, kỳ họp lần thứ 15 xem xét và có nghị quyết thông qua (*đính kèm dự thảo Nghị quyết*), làm cơ sở để UBND tỉnh triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- TT. UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, PCVP (vx);
- Phòng VHXH+CTHĐND;
- Lưu: VT, lvt.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

PHỤ LỤC

Mức thu học phí năm học 2019-2020 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Long An
(Kèm theo Tờ trình số 71 /TTr-UBND ngày 03/6/2019 của UBND tỉnh)

1. Đối với giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông công lập

Đơn vị tính: đồng/tháng/học sinh

Trường học, cơ sở giáo dục	Vùng thành thị (phường thuộc thành phố, thị xã; thị trấn thuộc huyện)	Vùng nông thôn (các xã còn lại, trừ các xã đặc biệt khó khăn)
1. Nhà trẻ	120.000	70.000
2. Mẫu giáo buổi	70.000	37.000
3. Mẫu giáo bán trú		
- Lớp mầm	150.000	91.000
- Lớp chồi	130.000	75.000
- Lớp lá	108.000	64.000
4. Mẫu giáo 2 buổi/ngày	91.000	48.000
5. Trung học cơ sở	70.000	37.000
6. Trung học phổ thông	70.000	37.000
7. Giáo dục thường xuyên		
- Hệ trung học cơ sở	70.000	37.000
- Hệ trung học phổ thông	70.000	37.000

2. Đối với giáo dục mầm non và phổ thông công lập tại các xã đặc biệt khó khăn: 33.000 đồng/học sinh/tháng.

3. Đối với đào tạo cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở công lập chưa tự chủ đảm bảo kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư

Đơn vị tính: đồng/tháng/học sinh, sinh viên

Nhóm ngành, nghề	Trung cấp	Cao đẳng
1. Khoa học xã hội, kinh tế, luật, nông, lâm, thủy sản	460.000	520.000
2. Khoa học tự nhiên; kỹ thuật, công nghệ; thể dục thể thao, nghệ thuật; khách sạn, du lịch	520.000	570.000
3. Y dược	570.000	